

## 1 Từ khi đi học, em thích và không thích những gì?



## 2 Đọc

KẾT NỐI TRI THỨC  
VỚI CUỘC SỐNG  
Tôi là học sinh lớp 1

Tôi tên là Nam, học sinh lớp 1A, Trường Tiểu học Lê Quý Đôn. Ngày đầu đi học, mặc bộ đồng phục của trường, tôi hãnh diện lắm.

Hồi đầu năm học, tôi mới học chữ cái. Thế mà bây giờ, tôi đã đọc được truyện tranh. Tôi còn biết làm toán nữa. Tôi có thêm nhiều bạn mới.

Ai cũng bảo từ khi đi học, tôi chững chạc hẳn lên.

(Trung Sơn)

Từ ngữ: *đồng phục, hãnh diện, chững chạc*



**3 Trả lời câu hỏi**

- a. Bạn Nam học lớp mấy?
- b. Hồi đầu năm, Nam học gì?
- c. Bây giờ, Nam biết làm gì?



**4 Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3**

Nam học (...).

**5 Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở**

bổ ích      mới      hãnh diện

Nam rất (...) khi được cô giáo khen.

**6 Quan sát tranh và dùng từ ngữ để nói theo tranh**



đá bóng



đọc sách



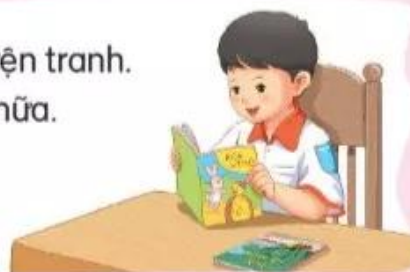
kéo cò

múa



**7 Nghe viết**

Nam đã đọc được truyện tranh.  
Nam còn biết làm toán nữa.



**8 Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa**

- a. s hay x?      học  inh       inh đẹp       ách vở
- b. tr hay ch?       anh ảnh       ữ cái      vui  ời

**9 Chọn ý phù hợp để nói về bản thân**

Từ khi đi học lớp 1, em:

- Thức dậy sớm hơn
- Ăn sáng nhanh hơn
- Không khóc nhè
- Không ngóng bố mẹ đón về
- Thuộc thêm nhiều bài thơ
- Có thêm nhiều bạn

